

ĐỀ 01
KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II

Môn : Toán (35 phút)

Họ và tên :Lớp : 2....

Điểm	Lời phê của giáo viên

Đề bài:

Bài 1: Số liền sau của số 499 là:

A. 497

B. 498

C. 500

Bài 2: Điền dấu

>
<
=

457 467

650.....650

299..... 399

401..... 397

Bài 3: Giá trị của biểu thức $20 : 2 - 5$ là:

A. 7

B. 4

C. 5

Bài 4: Giá trị của x trong biểu thức $x \times 3 = 12$ là:

A. 6

B. 4

C. 5

Bài 5: Đặt tính rồi tính

$$738 + 241$$

$$846 - 734$$

$$48 + 37$$

$$92 - 19$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Điền số thích hợp vào chỗ chấm

$$1\text{m} = \text{.....dm}$$

$$100\text{cm} = \text{.....m}$$

$$1\text{m} = \dots\dots\dots\text{cm}$$

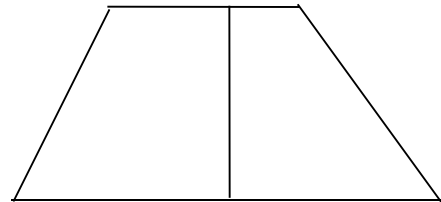
$$10\text{dm} = \dots\dots\dots\text{m}$$

Bài 7: Số hình tứ giác trong hình bên là:

A. 1

B. 3

C. 4



Bµi 8: Tính chu vi hình tam giác biết:

$$AB = 20\text{cm.}$$

$$BC = 30\text{ cm.}$$

$$CA = 40\text{cm}$$

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 9: Đội một trồng được 350 cây, đội hai trồng được nhiều hơn đội một 120 cây. Hỏi đội hai trồng được bao nhiêu cây ?

.....

.....

.....

.....

.....

ĐỀ SỐ 02

Bài 1: Đặt tính rồi tính (2 điểm)

a/ $257 + 312$

b/ $629 + 40$

c/ $318 - 106$

d/ $795 - 581$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 2: Số (1 điểm)

Đọc số	Viết số
Một trăm linh chín	
	321
	906
Hai trăm hai mươi hai	
Sáu trăm bốn mươi	

Bài 3: Tính (2 điểm)

a/ $3 \times 6 + 41 =$

$=$

$=$

.....

b/ $45 : 5 - 5 =$

.....

$=$

.....

c/ $4 \times 7 - 16$

$=$

d/ $16 : 2 + 37 =$

$=$

Bài 4: Giải bài toán (2 điểm)

Nhà bác Hùng thu hoạch được 259 kg gạo. Nhà bác Thoại thu hoạch nhiều hơn nhà bác Hùng 140 kg. Hỏi nhà bác Thoại thu hoạch được bao nhiêu ki-lô-gam gạo?

Bài giải

.....

Bài 5: Tìm x (1 điểm)

$$a/ X : 4 = 5$$

$$x = \dots\dots\dots$$

$$x = \dots\dots\dots$$

$$3 \times X = 24$$

$$x = \dots\dots\dots$$

$$x = \dots\dots\dots$$

Bài 6: Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước đáp án đúng (2 điểm)

a/ Tam giác ABC có các cạnh lần lượt là 120 mm, 300 mm và 240 mm. Chu vi của tam giác ABC là:

A. 606 mm
606 cm

B. 660 mm

C. 660 cm

D.

b/ Lúc 8 giờ đúng,

A. Kim ngắn chỉ số 8, kim dài chỉ số 6

B. Kim ngắn chỉ số 12, kim dài chỉ số 6

C. Kim ngắn chỉ số 8, kim dài chỉ số 12

D. Kim ngắn chỉ số 8, kim dài chỉ số 3

c/ Các số 456; 623 và 142 được viết theo thứ tự từ bé đến lớn là:

A. 456; 623; 142

C. 142; 623; 456

B. 623; 456; 142

D. 142; 456; 623

d/ $x : 2 = 0$; x là:

A. $x = 1$

B. $x = 2$

C. $x = 0$

D. $x = 4$

ĐỀ SỐ 03

I/ Phần trắc nghiệm: (6 điểm) Khoanh tròn vào chữ cái có câu trả lời đúng nhất:

Câu 1: (1 điểm) Số lớn nhất trong các số: 989; 199; 879; 950 là:

- A. 989 B. 199 C. 879 D. 950

Câu 2: (1 điểm) Kết quả của phép tính: $243 + 716 = ?$

- A. 969 B. 959 C. 559. D. 569

Câu 3: (1 điểm) Số bị chia và số chia lần lượt là 36 và 4. Vậy thương là:

- A. 40 B. 32 C. 9 D. 8

Câu 4: (1 điểm) Số liền sau của số lớn nhất có ba chữ số là:

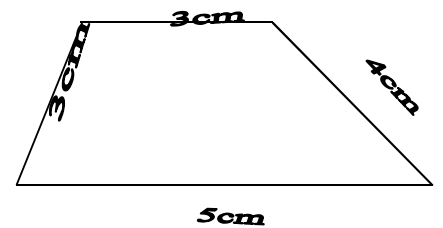
- A. 100 B. 111 C. 999 D. 1000

Câu 5: (1 điểm) $1\text{km} = \dots\text{m}?$

- A. 10m B. 20m C. 100m D. 1000m

Câu 6: (1 điểm) Hình tứ giác bên có chu vi là:

- A. 15cm B. 10cm
C. 11cm D. 12cm



II/ Phần tự luận: (4 điểm)

Câu 7: (2 điểm) Đặt tính rồi tính:

$$532 + 245$$

$$351 + 46$$

$$972 - 430$$

$$589 - 35$$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Câu 8: (2 điểm). Lớp em có 32 bạn, cô giáo chia đều thành 4 tổ. Hỏi mỗi tổ có bao nhiêu bạn?

Bài giải

.....
.....
.....

ĐỀ SỐ 04

Bài 1 : Nối số thích hợp với ô trống: (1 điểm)

a) $\square < 70$

b) $\square > 40$

$\begin{array}{|c|} \hline 6 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 9 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 5 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 8 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 7 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 4 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 5 \\ \hline \end{array}$

$\begin{array}{|c|} \hline 3 \\ \hline \end{array}$

Bài 2 : Đặt tính rồi tính (2 điểm)

$52 + 27$

$54 - 19$

$33 + 59$

$71 - 29$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3 : Tìm X (2 điểm)

a) $X - 29 = 32$

b) $X + 55 = 95$

.....

.....

.....

.....

Bài 4: (2 điểm) Viết số thích hợp vào chỗ trống :

a) $5 \text{ dm} = \dots\dots \text{ cm}$

$40 \text{ cm} = \dots\dots \text{ dm}$

b) $1 \text{ m} = \dots\dots \text{ cm}$

$60 \text{ cm} = \dots\dots \text{ dm}$

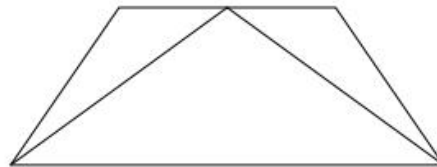
Bài 5:(2 điểm) Lớp 2A có tất cả 28 học sinh, xếp thành 4 hàng. Hỏi mỗi hàng có bao nhiêu học sinh?

Bài 6 (1 điểm).

- Trong hình bên:

Có hình tam giác

Có hình tứ giác



ĐỀ SỐ 05

Bài 1: Tính nhẩm(2đ)

$2 \times 6 = \dots$

$3 \times 6 = \dots$

$27 : 3 = \dots$

$20 : 4 = \dots$

$15 : 3 = \dots$

$24 : 4 = \dots$

$4 \times 7 = \dots$

$5 \times 5 = \dots$

Bài 2: Đặt tính rồi tính(2đ)

$356 + 212$

$857 - 443$

$96 - 48$

$59 + 27$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Tính(2đ)

$5 \times 4 + 15 = \dots$

$30 : 5 : 3 = \dots$

$7 \text{ giờ} + 8 \text{ giờ} = \dots$

$24 \text{ km} : 4 = \dots$

Bài 4: Tìm x (1đ)

$x \times 5 = 35$

$x + 15 = 74$

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 5: Có 24 bút chì màu , chia đều cho 3 nhóm . Hỏi mỗi nhóm có mấy bút chì màu?(2điểm)

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 6: Mỗi chuồng có 4 con thỏ. Hỏi 5 chuồng như thế có bao nhiêu con thỏ ?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

Bài 7: Điền số ?

$1 \text{ dm} = \dots \text{ cm} \quad 1 \text{ m} = \dots \text{ dm} \quad 1 \text{ km} = \dots \text{ m} \quad 1 \text{ m} = \dots \text{ mm} \quad 1 \text{ cm} = \dots \text{ mm}$

$10 \text{ cm} = \dots \text{ dm} \quad 10 \text{ dm} = \dots \text{ m} \quad 1000 \text{ m} = \dots \text{ km} \quad 1000 \text{ mm} = \dots \text{ m} \quad 10 \text{ mm} = \dots \text{ cm}$

Bài 8: Điền dấu (+, -, x, :) vào ô trống để được phép tính đúng:

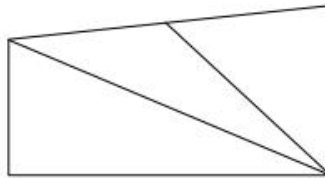
4		5		2	=	10
---	--	---	--	---	---	----

3		5		15	=	30
---	--	---	--	----	---	----

Bài 9: Hình bên có bao nhiêu hình:

a) tứ giác.

b) tam giác



ĐỀ SỐ 06

Bài 1 : Tính

$453+246 = \dots\dots\dots$

$146+725 = \dots\dots\dots$

$752-569 = \dots\dots\dots$

$972-146 = \dots\dots\dots$

Bài 2 : Đặt tính rồi tính

$575-128$

$492-215$

$143+279$

.....
.....
.....

Bài 3 : Tìm X

$a, X-428 = 176$

$X+215=772$

.....
.....

Bài 4 : Một cửa hàng bán đường trong ngày hôm nay bán được 453 kg đường

Buổi sáng bán được 236 kg đường . Hỏi buổi chiều bán được bao nhiêu kg đường ?

Bài giải

.....
.....
.....

Bài 5 : Tìm các số có hai chữ số mà tổng các chữ số là 13 , tích là 36

.....
.....
.....

Bài 6 : Trường tiểu học Hòa Bình có 214 học sinh lớp 3 và 4 . Biết số học sinh lớp 3 là 119 bạn . Hỏi trường tiểu học Hòa Bình có bao nhiêu học sinh lớp 4 ?

Bài giải

.....
.....
.....

